TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/HS-ST
Ngày: 27-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Ngọc Điệp;

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Cao Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Hoàng K, sinh năm 1998, tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 1, đường T, Khu vực 1, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ; tạm trú: Nhà trọ G, đường1, tổ 2, khu phố 5, phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chí T và bà Huỳnh Thị Ánh N; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

Ngày 01/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án số 222/2023/HS-ST.

Ngày 14/11/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 222/2023/HS-ST.

Nhân thân: Ngày 29/01/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành

phố Cần Thơ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 23/2026/HSST.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2025 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 7, khu phố 8, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ 8, ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/02/2025, Trần Hoàng K đi xe ôm từ nhà nghỉ Hải Phú, địa chỉ tại phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến Khu nhà ở xã hội Định Hòa để tìm bạn chơi game nhưng đến nơi thì không gặp bạn nên đã vào tiệm game trong Khu nhà ở xã hội Định Hòa chơi một mình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì K ra về, khi đi qua khu công viên của Khu nhà ở xã hội Định Hòa, thuộc khu phố 8, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy chiếc xe mô tô biển số 66P1-895.25, số khung: RL8WCHHHY6100096, số máy: VLF1P52FMH360600096 do ông Phạm Văn Q đang đỗ tại khu vực công viên, có cắm sẵn chìa khóa trên xe, không ai trông coi thì lén lút lấy trộm xe mô tô trên và điều khiển về nhà nghỉ Hải Phú. Cùng lúc này, ông Q đang tập bóng gần đó phát hiện có đối tượng lấy trộm xe của mình nên chạy theo truy hô nhưng không có người truy đuổi theo nên ông Q đã đến Công an phường Định Hòa trình báo sự việc.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày 19/02/2025, anh Võ Minh T là lực lượng dân quân của phường Phú Mỹ, nhận được thông tin có đối tượng trộm xe mô tô biển số 66P1 – 895.25 tại khu nhà ở An sinh xã hội phường Định Hòa, nên anh Trí chạy đến đường Mỹ Phước - Tân Vạn để tìm kiếm thì phát hiện K có biểu hiện nghi vấn nên theo dõi đến nhà nghỉ Hải Phú thì giữ K cùng tang vật là xe mô tô biển 66P1 – 895.25 và trình báo đến Công an phường Hiệp Thành. Tại Công an phường Hiệp Thành, Trần Hoàng K đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô của ông Q như đã nêu trên. Cùng ngày 19/02/2025, Công an phường Hiệp Thành chuyển hồ sơ, xe mô tô biển số 66P1-895.25 và Trần Hoàng K đến Công an phường Định Hòa để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định số 1141/KL-KTHS (SKSM) ngày 28/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Wave), nhãn hiệu DAZAN, số loại C110, đề dung tích xi lanh: 107 cm^3, mang biển kiểm soát: 66P1-895.25, có số khung, số máy nguyên thủy, không phát hiện dấu vết cắt hàn kim loại; số khung RL8WCHHY61000096, số máy: VLF1P52FMH-3☆360600096☆.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HDĐGTS ngày 25/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô Trung Quốc kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 66P1-895.25; số khung RL8WCHHHY6100096, số máy: VLF1P52FMH360600096, trị giá 1.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô, nhãn hiệu DAZAN, biển số 66P1 – 895.25, số khung RL8WCHHHY6100096, số máy: VLF1P52FMH360600096. Quá trình điều tra xác định: Người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là chị Nguyễn Thị Kim H. Chị H khai nhận, xe mô tô trên chị bị mất trộm trong thời gian khoảng tháng 4/2024 tại khu nhà trọ (chị H không nhớ tên), thuộc phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhưng không đến cơ quan chức năng trình báo. Ông Phạm Văn Q khai nhận, ông Q mua xe mô tô trên vào năm 2022 tại một tiệm sửa xe không có tên, thuộc phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương với giá 2.000.000 đồng, khi mua thì xe không có giấy tờ và không làm thủ tục mua bán. Căn cứ lời khai của ông Q, ngày 03/3/2025, Công an phường Định Hòa tiến hành xác minh tiệm sửa xe (không tên) tại địa chỉ 102, đường N20, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã xác định hiện tại không có tiệm sửa xe nào, tiệm sửa xe này đã dời đi được khoảng 02 tháng. Ngày 15/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã lập biên bản giao trả xe mô tô biển số 66P1 – 895.25 cho chị H, theo Quyết định xử lý vật chứng số A545/QĐ-VPCQCSĐT.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Kim H (đã nhận lại tài sản) và ông Phạm Văn Q không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Cáo trạng số 88/CT-VKSTDM ngày 08/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Hoàng K về tội "Trộm cắp tài sản " theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng K mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình

khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/02/2025, tại Khu công viên của Khu nhà ở xã hội Định Hòa, thuộc khu phố 8, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Hoàng K lén lút lấy trộm xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu ZANDA, biển số 66P1-895.25; số khung RL8WCHHHY6100096, số máy: VLF1P52FMH360600096 trị giá 1.500.000 đồng của ông Q; bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm. Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo từng bị Toà án xét xử về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và ba lần bị Toà án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nay tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là cao nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/02/2025.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Hoàng K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Sinh